

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **73/2020/HS-ST**
Ngày: 02-12-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Khanh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Nghi và ông Vũ Xuân Dự.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 72/2020/ TLST- HS ngày 02 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Hoàng Đại D (tên gọi khác: Kẹo). Sinh năm 1993 tại tỉnh Ninh Bình; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: tổ 5, phố K, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Mạnh H1 và bà Hoàng Thị Tố U; có vợ là Trần Thị Thu H và có một con sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: không

Lịch sử bản thân: Tại bản án số 453/HSPT ngày 30/7/2015 của Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh xử 05 năm tù giam và phải nộp 5.000.000đ tiền phạt, 400.000đ tiền án phí sơ thẩm và phúc thẩm về tội “Chứa mại dâm”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và các khoản tiền phạt, án phí của bản án vào ngày 19/12/2017.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt

- Bị hại: Công ty TNHH Thương mại và sự kiện B

Địa chỉ: Số 49, Ngõ 2, Đường X, phường X, Quận B, Thành phố Hà Nội.

- Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Anh Nguyễn Văn S - sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; vắng mặt.

- Người làm chứng:

Anh Trần Quốc Đ, Anh Vũ Văn V, Anh Đỗ Văn T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 22/7/2020 nhóm của Vũ Văn V(SN 1997, trú tại xóm 4, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình) gồm 06 người đi xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET màu đen, BKS 30F 357.12 đến quán Karaoke N tại xóm 4, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình, sau đó vào hát tại quán. Trong quá trình hát do nhóm của V yêu cầu cho nhân viên đến phục vụ rót bia, nên quản lý quán gọi điện cho Trần Quốc Đ (SN 1990, trú tại tổ 3, phố T, TT. Ph, huyện K, tỉnh Ninh Bình) cho nhân viên đến phục vụ. Khoảng hơn 22 giờ cùng ngày có 06 nhân viên phục vụ rót bia đến quán, trong đó có Q và H2 do Đ gọi đến (chưa xác định được địa chỉ cụ thể của 02 nhân viên Q và H2). Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày tại phòng hát của quán, giữa V và 02 nhân viên Q, H2 xảy ra mâu thuẫn có lời qua tiếng lại với nhau nên V đuổi hai nhân viên này về. Sau đó Q và H2 gọi điện thoại cho Lê Hoàng Đại D đến đón. Khoảng 24 giờ, D điều khiển xe mô tô BKS 35B1-680.40 một mình đến quán Karaoke N. Lúc đến, D gặp nhóm V đang đi theo Q và H2 ra đến đường QL12B trước cửa quán, do V đứng chửi thề và lấy điện thoại ra gọi cho người xuống quán hát nên D nghĩ rằng V chửi và thách thức mình. Sau khi chờ Q và H về cầu L, thuộc xã L, huyện K, khoảng hơn 00 giờ 10 phút ngày 23/7/2020, D điều khiển xe mô tô một mình quay lại quán tìm gặp V để nói chuyện, trên đường đi D gặp Trần Quốc Đ sau đó Đ đi cùng D, đến quán Karaoke N thì Đ biết D đang có mâu thuẫn với nhóm của V nhưng do quán đóng cửa nên Đ giục D đi về, cả hai đi về thị trấn P. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 23/7/2020, D tiếp tục điều khiển xe mô tô một mình đến quán Karaoke N. Khi gần đến quán, D thấy có một đồng gạch ở bên đường quốc lộ 12B, cách quán hát khoảng 30m, D vẫn ngồi trên xe dùng tay phải lấy 01 viên gạch đất nung loại 6 lỗ KT (10 x 10 x 14)cm đặt vào giá để đồ trước xe rồi điều khiển xe tiến gần đến ô tô BKS 30F-357.12 đang đỗ trước quán, tay trái D lái xe, tay phải cầm gạch từ giá để đồ của xe đập vào kính chắn gió phía sau của xe ô tô BKS 30F-357.12 làm kính vỡ, viên gạch rơi vào trong xe ô tô và tay phải của D bị các mảnh kính va quyết làm xây xát chảy máu, sau đó D đi về nhà. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 23/7/2020 nhóm của V nghỉ hát ra về thì phát hiện kính chắn gió phía sau xe ô tô BKS 30F -357.12 bị vỡ nên đã trình báo Công an xã L, huyện K.

Sau khi tiếp nhận lại tin báo, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã tiến hành điều tra, xác minh, thu giữ tại hiện trường 01 xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET, BKS 30F -357.12 loại 07 chỗ màu đen bị vỡ kính chắn gió phía sau, thu giữ 01 viên gạch đất nung 06 lỗ KT (10 x 10 x 14)cm trong xe ô tô nêu trên, 01 đầu thu camera nhãn hiệu “Ahua” tại quán hát. Ngoài ra còn thu giữ của Lê Hoàng Đại D 01 xe mô tô Honda Wave mang BKS 35B1-680.40.

Hậu quả xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET, BKS 30F -357.12 loại 07 chỗ màu đen bị vỡ kính chắn gió phía sau KT (45 x 150)cm, kính dày 0,5cm; mặt trong kính vỡ có dán 01 phim cách nhiệt nhãn hiệu TEMPERED GF.

Tại Kết luận định giá tài sản số 44/HĐĐG ngày 29/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện K kết luận: tổng số tiền thiệt hại, hư hỏng của chiếc xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET, BKS 30F-357.12 là 6.707.000đ

Về trách nhiệm dân sự: Lê Hoàng Đại D đã tự nguyện bồi thường cho đại diện bị hại anh Nguyễn Văn S số tiền 6.800.000đ, đại diện bị hại đã nhận số tiền trên và không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

Quá trình điều tra bị cáo Lê Hoàng Đại D đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 76/CT-VKS ngày 29/10/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo Lê Hoàng Đại D về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng Đại D phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”
- Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Hoàng Đại D từ 12 tháng cải tạo không giam giữ đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ 5% đến 10% thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt.

Giao bị cáo Lê Hoàng Đại D cho Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Về xử lý vật chứng và áp dụng các biện pháp tư pháp khác: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

Trả lại cho bị cáo Lê Hoàng Đại D 01 xe mô tô Honda Wave mang BKS 35B1-680.40. Nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy: 01 viên gạch đất nung 06 lỗ KT (10 x 10 x 14)cm

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Hoàng Đại D phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Bị cáo có quen biết với H2 và Q là hai nhân viên phục vụ việc rót bia cho khách tại quán Karaoke Nice tại xóm 4, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Buổi tối ngày ngày 22/7/2020 nhóm của Vũ Văn V đi xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET BKS 30F 357.12 đến quán Karaoke N. Trong quá trình hát do nhóm của V có mâu thuẫn với H2 và Q nên H2 và Q có gọi điện thoại cho bị cáo đến đón về. Đến nơi D gặp nhóm V đang đi theo Q và H2 ra đến đường do V đứng chửi thề và lấy điện thoại ra gọi cho người xuống quán hát nên D nghĩ rằng V chửi và thách thức mình. Sau khi chờ Q và H2 về chỗ trọ của ở khu vực cầu L bị cáo D điều khiển xe mô tô một mình quay lại quán tìm gặp V để nói

chuyện nhưng do quán đóng cửa nên D đi về. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 23/7/2020, D lại tiếp tục điều khiển xe mô tô một mình đến quán Karaoke N. Trong người sẵn bực tức và chưa gặp được nhóm của V nên khi gần đến quán, D thấy có một đồng gạch ở bên đường quốc lộ 12B, cách quán hát khoảng 30m, D lấy 01 viên gạch đất nung đập vào kính chắn gió phía sau của xe ô tô BKS 30F-357.12 làm kính vỡ, viên gạch rơi vào trong xe ô tô và tay phải của D bị các mảnh kính va quyết làm xây xước chảy máu, sau đó D đi về nhà.

[2] Lời khai tại phiên tòa của bị cáo Lê Hoàng Đại D như nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của người đại diện cho bị hại, người làm chứng, phù hợp kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những tài liệu, chứng cứ nêu trên đủ căn cứ kết luận: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 23/7/2020, tại xóm 4, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình do phát sinh mâu thuẫn cá nhân với nhóm của Vũ Văn V nên Lê Hoàng Đại D đã có hành vi dùng viên gạch KT (10 x 10 x 14) cm đập vỡ kính chắn gió phía sau xe ô tô mang BKS 30F-357.12 của công ty TNHH thương mại và sự kiện B, gây thiệt hại về tài sản là 6.707.000đ.

[3] Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ. Bị cáo đã dùng gạch đập vỡ kính ô tô nhằm phá hại tài sản của bị hại. Hành vi của bị cáo D đã phạm tội Cố ý là hư hỏng tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

[4] Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Bị cáo D là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ mình có hành vi đập phá tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó cần có hình phạt tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về tài sản cho người bị hại. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà căn cứ Điều 36 Bộ luật hình sự để bị cáo được cải tạo tại địa phương với sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình là phù hợp với mức độ phạm tội của bị cáo và thể hiện sự khoan hồng, tính nhân đạo của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Hoàng Đại D đã tự nguyện bồi thường cho người đại diện bị hại là anh Nguyễn Văn S số tiền 6.800.000đ. Người đại diện cho bị hại đã nhận số tiền trên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào nữa. Do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã trả lại cho Công ty TNHH thương mại và sự kiện B 01 xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET mang BKS 30F-357.12 thuộc sở hữu của Công ty.

Trả 01 đầu thu nhãn hiệu “Ahua” thu tại quán Karaoke N, cho Đỗ Văn T (SN 1981, trú tại xóm 14B, xã L, huyện K, tỉnh Ninh Bình) là quản lý quán hát, anh T đã nhận lại đầu thu và không có ý kiến gì khác.

Việc trả lại vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đối với các vật chứng trên trong giai đoạn điều tra là đúng theo trình tự thủ tục. Do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Những vật chứng còn lại của vụ án, căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự xử lý như sau: Đối với xe mô tô Honda Wave mang BKS 35B1-680.40 tài liệu điều tra xác minh thể hiện xe mô tô thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội do vậy nay cần trả lại cho bị cáo Lê Hoàng Đại D nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

01 viên gạch đất nung 06 lỗ KT (10 x 10 x 14)cm không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[11] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng Đại D phạm tội: Cố ý làm hư hỏng tài sản
Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Hoàng Đại D 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Khấu trừ 5% thu nhập hàng tháng trong thời gian chấp hành hình phạt.

Giao bị cáo Lê Hoàng Đại D cho Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

Trả lại cho bị cáo Lê Hoàng Đại D 01 xe mô tô Honda Wave mang BKS 35B1-680.40. Nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy: 01 viên gạch đất nung 06 lỗ KT (10 x 10 x 14)cm

(Chi tiết vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/10/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K và Chi cục thi hành án dân sự huyện K).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Lê Hoàng Đại D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (02/12/2020), bị hại, người đại diện theo ủy quyền của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện K.
- UBND thị trấn P.
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu HS, VP

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

Trần Thị Khanh